

TỔNG HỢP DANH SÁCH VIÊN CHỨC ĐƯỢC NÂNG LƯƠNG QUÍ II NĂM 2025

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Chức vụ	Chức danh Nghề nghiệp	Mã số	Lương cũ				Lương mới				Ghi chú
		Nam	Nữ				Bậc	Hệ số lương	Hệ số TNN VK	Tháng, năm hưởng	Bậc	Hệ số lương	Hệ số TNNV K	Tháng, năm hưởng	
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
I. Nâng lương thường xuyên															
1	Nguyễn Thị Thu Hồng		25/03/1981	Giáo viên	GV THPT Hạng II	V.07.05.14	2	4,34		01/04/2022	3	4,68		01/04/2025	
2	Nguyễn Thị Hồng Diệp		01/01/1975	Giáo viên	GV THPT Hạng III	V.07.05.15	5	3,66		01/04/2022	6	3,99		01/04/2025	
3	Nguyễn Thị Kim Đình		27/04/1982	Giáo viên	GV THPT Hạng II	V.07.05.14	1	4,0		01/05/2022	2	4,34		01/05/2025	
4	Trương Thị Quý Hiền		15/06/1978	Giáo viên	GV THPT Hạng III	V.07.05.15	6	3,99		01/05/2022	7	4,32		01/05/2025	
II. Nâng PC TNVK															
1	Lê Văn Dũng	10/04/1967		Hiệu trưởng	GV THPT Hạng III	V.07.05.15	9	4,98	16%	01/04/2024	9/9	4,98	17%	01/04/2025	
2	Vũ Văn Dũng	29/05/1965		TPCM	GV THPT Hạng III	V.07.05.15	9	4,98	7%	01/04/2024	9/9	4,98	8%	01/04/2025	
3	Nguyễn Duy Phương		04/11/1971	Kế toán	Kế toán viên	06031	9	4,98	5%	01/04/2024	9/9	4,98	6%	01/04/2025	
4	Nguyễn Thị Minh Tâm		23/02/1969	TTCM	GV THPT Hạng III	V.07.05.15	9	4,98	14%	01/05/2024	9/9	4,98	15%	01/05/2025	

Người lập biểu



Nguyễn Duy Phương

Hà Nội, ngày 31 tháng 03 năm 2025

Thủ trưởng đơn vị



Lê Văn Dũng

TỔNG HỢP DANH SÁCH VIÊN CHỨC NÂNG PHỤ CẤP THÂM NIÊN NHÀ GIÁO QUÝ 02 NĂM 2025

TT	Họ và tên		Ngày, tháng, năm sinh		Chức vụ	Chức danh Nghề nghiệp	Mã số	Phụ cấp TNNG cũ		Phụ cấp TNNG mới			Ghi chú
			Nam	Nữ				% PC TNNG	Tháng, năm hưởng	% PC TNNG	Tháng, năm hưởng	Mốc tăng lần sau	
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10	11	12	
I. Nhà giáo được hưởng PC TNNG lần đầu													
II. Nhà giáo được tăng thêm 1% PC TNNG													
1	Nguyễn Thị Minh Tâm		23/02/1969	TTCM	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	32%	01/04/2024	33%	01/04/2025	01/04/2025		
2	Nguyễn Thị Tuyết Mai		15/12/1986	Giáo viên	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	14%	01/04/2024	15%	01/04/2025	01/04/2025		
3	Trần Thị Thanh Minh		09/07/1984	CTCB	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	14%	01/04/2024	15%	01/04/2025	01/04/2025		
4	Nguyễn Văn Đường	09/04/1979		Giáo viên	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	14%	01/04/2024	15%	01/04/2025	01/04/2025		
5	Nguyễn Quốc Khánh	02/09/1977		Giáo viên	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	14%	01/04/2024	15%	01/04/2025	01/04/2025		
6	Nguyễn Thị Nụ		05/10/1975	TTCM	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	23%	01/05/2024	24%	01/05/2025	01/05/2025		
7	Nguyễn Thị Thu Hương		06/11/1977	TTCM	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	23%	01/05/2024	24%	01/05/2025	01/05/2025		
8	Phùng Thị Tháo		05/02/1975	Giáo viên	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	23%	01/05/2024	24%	01/05/2025	01/05/2025		
9	Phạm Thị Lan Anh		26/08/1977	Giáo viên	Giáo viên THPT hạng II	V.07.05.14	23%	01/05/2024	24%	01/05/2025	01/05/2025		
10	Nguyễn Thị Luận		22/10/1977	Giáo viên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	23%	01/05/2024	24%	01/05/2025	01/05/2025		
11	Phạm Thị Ngọc Bích		16/03/1976	Giáo viên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	23%	01/05/2024	24%	01/05/2025	01/05/2025		
12	Vương Thị Thuý		09/03/1976	Giáo viên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	23%	01/05/2024	24%	01/05/2025	01/05/2025		
13	Vũ Thị Thanh		15/06/1981	Giáo viên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	18%	01/05/2024	19%	01/05/2025	01/05/2025		
14	Nghiêm Xuân Hùng	04/03/1978		Giáo viên	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	23%	01/06/2024	24%	01/06/2025	01/06/2025		

Người lập biểu



Nguyễn Duy Phương

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2025

Chữ trưởng đơn vị



Lê Văn Dũng

